

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày 25-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nông Ngọc Dung;

Ông Hoàng Văn Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Âu Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bằng Hữu, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2023/TLHS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Lương Văn T, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1985, tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Văn I, con bà Nông Thị L; vợ: Hoàng Thị H; con: Có 02 con (con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2017); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 13/9/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt 06 tháng tù. Ngày 12/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt 09 tháng tù (đã được xóa án tích); ngày 18/10/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 25 tháng 12 năm 2022 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lý Văn Q, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

2. Chị Hoàng Thị H; địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Ông Linh Văn X; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 25/12/2022 tại công nhà Lương Văn T, ở thôn K (nay là thôn C), xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Công an huyện Chi Lăng phát hiện Lương Văn T có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Công an huyện Chi Lăng kiểm tra, phát hiện tại túi quần đằng trước, bên trái đang mặc của Lương Văn T 01 (một) hộp nhựa màu vàng, hình tròn có nắp đóng mở, bên trong có 03 (ba) gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng và số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Công an huyện Chi Lăng đã tiến hành lập biên bản sự việc, thu giữ và niêm phong các tang vật theo quy định.

Hồi 14 giờ 20 phút cùng ngày, Lương Văn T đã tự nguyện giao nộp: 02 (hai) túi nilon bên trong chứa chất bột và cục bột màu trắng; 01 khẩu súng lấy từ trong tủ quần áo ngoài phòng khách nhà Lương Văn T.

Hồi 15 giờ 00 phút cùng ngày, Công an huyện Chi Lăng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Văn T tại thôn K (nay là thôn C), xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Qua khám xét phát hiện, thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Bavapen, đã qua sử dụng, màu đen, có gắn sim thu giữ tại đầu giường ngủ trong phòng ngủ của Lương Văn T; 04 (bốn) xi lanh đã qua sử dụng và 07 (bảy) lọ nước cất novocain loại 0,2ml, đã qua sử dụng phát hiện thu giữ ở dưới bàn gỗ, trong phòng ngủ của Lương Văn T; 20 (hai mươi) mảnh giấy bạc màu trắng có chiều dài, chiều rộng là 02cm x 02cm thu giữ trên mặt bàn trong phòng ngủ của Lương Văn T; 37 viên đạn, 04 (bốn) khối trụ làm bằng kim loại bên ngoài bọc nhựa, 01 (một) chiếc kéo làm bằng kim loại đã qua sử dụng, màu trắng, trên kéo có chữ Sophia.

Tại Bản Kết luận giám định số 116/KL-KTHS ngày 27/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận:

- Một phong bì ký hiệu số “1” bên trong có: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,066 gam (đã trừ bì).

- Một phong bì ký hiệu số “3” bên trong có: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,502 gam (đã trừ bì).

Bản Kết luận giám định số 149/KL-KTHS ngày 03/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) niêm phong trong phong bì thư gửi giám định đều là tiền thật.

Bản kết luận giám định số 134/KL-KTHS ngày 06/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận:

- Khẩu súng ký hiệu M1 gửi giám định là súng tự chế bắn loại đạn ghém cỡ 12 (thuộc danh mục súng săn), không phải vũ khí quân dụng (theo Khoản 3, Điều 3 Luật số 14/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam về Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ). Hiện tại, khẩu súng còn sử dụng để bắn được; 22 (hai mươi hai) viên đạn ký hiệu M2 gửi giám định đều là đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 25mm; 14 (mười bốn) viên đạn ký hiệu M3 gửi giám định đều là đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 39mm; 01 (một) viên đạn ký hiệu M4 gửi giám định là đạn quân dụng cỡ 7,62mm x 54mm.

- 04 (bốn) viên đạn ký hiệu M5 gửi giám định đều là đạn ghém cỡ 12, không phải đạn quân dụng. Tuy nhiên, các viên đạn này đã bắn, không còn nguyên vẹn.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Văn T khai nhận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 22/12/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy Heroin và bán lại cho các con nghiện khác kiếm lời. Lương Văn T đón xe ô tô khách đi từ nhà lên khu vực khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để tìm mua ma túy. Đến nơi do không biết chỗ nào có ma túy bán nên Lương Văn T hỏi một người đàn ông lái xe mô tô chở khách gần đó, người này khoảng 30 tuổi (không biết tên, tuổi, địa chỉ) xem ở đâu có bán ma túy không, lấy hộ 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng), người này trả lời “Vâng” (hiểu là đồng ý). Sau đó Lương Văn T đưa 2.500.000 đồng cho người đàn ông, người này cầm tiền rồi điều khiển xe mô tô đi, khoảng 30 phút sau quay lại và đưa cho Lương Văn T 01 (một) gói nilon trong suốt màu trắng, bên trong có chứa ma túy, sau khi mua được ma túy Lương Văn T đón xe khách về nhà. Khi về đến nhà Lương Văn T lấy một phần nhỏ ma túy mua được và sử dụng hết bằng hình thức chích tại phòng ngủ của Lương Văn T. Vào các ngày 23, 24, 25/12/2022 Lương Văn T đều sử dụng mỗi ngày một lần ma túy Heroin bằng hình thức chích và đều được lấy từ số ma túy Lương Văn T mua vào ngày 22/12/2022. Khoảng 08 giờ ngày 25/12/2022, sau khi sử dụng ma túy xong, để tiện cho việc sử dụng và bán ma túy, Lương Văn T chia nhỏ số ma túy còn lại ra thành 02 (hai) phần được đựng trong 02 (hai) gói nilon trong suốt màu trắng và 04 (bốn) phần được gói trong gói giấy bạc màu trắng. Sau khi chia xong, Lương Văn T cất 02 (hai) gói nilon ma túy vào trong ngăn tủ đựng quần áo của Lương Văn T ở giữa nhà, đồng thời cất 04 (bốn) gói giấy ma túy vào trong hộp nhựa màu vàng có nắp đóng mở và cất vào túi quần đang mặc. Khoảng gần 13 giờ ngày 25/12/2022 Lương Văn T đang ở nhà thì Lý Văn Q gọi đến số điện thoại 0394.708.807 của Lương Văn T và hỏi “Mày còn không, để tao 100.000 đồng” (hiểu là còn ma túy Heroin không, bán cho 100.000 đồng). Lương Văn T đồng ý và hẹn Lý Văn Q ra gốc đa gần nhà văn hóa thôn K để giao dịch, sau đó Lương Văn T đi bộ ra khu vực đó để đợi Lý Văn Q. Một lúc sau, Lý Văn Q đi xe mô tô đến đưa cho Lương Văn T 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), Lương Văn T đưa cho Lý Văn Q 01 (một) gói ma túy. Lý Văn Q cầm ma túy rồi lái xe đi đâu không rõ, Lương Văn T cầm tiền và đi về nhà. Đến khoảng 13 giờ 15 phút ngày 25/12/2022, khi Lương Văn T đang đứng trước cổng nhà thì bị Công an huyện Chi Lăng phát hiện bắt quả tang.

Đối với vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chi Lăng để xử lý theo quy định.

Cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố: Bị cáo Lương Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn T đã khai rõ toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như đã khai tại Cơ quan điều tra.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lý Văn Q có lời khai tại Cơ quan điều tra xác nhận đã mua ma túy với Lương Văn T, chỉ mua một lần đã sử dụng hết trước khi bị Công an phát hiện nên không thu giữ được.

Chị Hoàng Thị H, ông Linh Văn X có lời khai tại Cơ quan điều tra: Chị Hoàng Thị H không biết việc Lương Văn T mua ma túy về cất trong nhà và bán cho người khác, chị Hoàng Thị H không có liên quan. Ông Linh Văn X không biết mục đích của Lý Văn Q mượn xe để đi mua ma túy. Chiếc xe Lý Văn Q mượn đã được trả lại, ông Linh Văn X không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định và các vỏ giấy đựng ma túy; xi lanh, nước cất, hộp nhựa, kéo đã qua sử dụng,

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN có gắn sim số 0394.708.*** và sim số 0379.410.***.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Trả cho Lương Văn T số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng);

Trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen có gắn sim số 0375.819.*** cho Lý Văn Q.

Phản tranh luận: Bị cáo Lương Văn T không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh Lý Văn Q, người làm chứng, ông Linh Văn X vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và việc vắng mặt đó không ảnh hưởng đến kết quả xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc ngày 25/12/2022; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 25/12/2022, tại thôn K (nay là thôn C), xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang Lương Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 03 (ba) gói ma túy Heroin có khối lượng 0,066 gam (đã trừ bì). Cùng ngày, tại nơi ở của Lương Văn T, Lương Văn T tự nguyện giao nộp thêm 02 (hai) gói ma túy Heroin có tổng khối lượng 0,502 gam (đã trừ bì). Lương Văn T khai nhận số ma túy trên Lương Văn T mua về mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Ngày 25/12/2022 Lương Văn T đã bán ma túy trái phép cho Lý Văn Q 01 (một) gói ma túy với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng).

[4] Về nguồn gốc số ma túy xác định theo lời khai của bị cáo ngày 22/12/2022, Lương Văn T lên khu vực khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, mua ma túy với một người đàn ông làm nghề xe ôm với mục đích mua về sử dụng và bán. Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh nguồn gốc số ma túy nên không có cơ sở để kết luận về nguồn gốc số ma túy và người bán ma túy cho bị cáo.

[5] Hành vi của bị cáo Lương Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Lương Văn T là người trưởng thành, có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì ham muốn của bản thân và muốn có tiền để tiếp tục mua ma túy nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Với một lần bán trái phép chất ma túy cho người khác và tàng trữ 0,568 gam Heroin với mục đích vừa bán vừa sử dụng, đã đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lương Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân; tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lương Văn T là người sử dụng trái phép chất ma túy, đã từng bị xét xử nhiều lần nên bị cáo có nhân thân xấu. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện đặc

biệt khó khăn, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Sau khi đánh giá về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lương Văn T, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án, việc này phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy đối với những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng bao gồm: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; hộp nhựa, xilanh, nước cất, giấy gói, kéo (đã qua sử dụng). Cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) là tiền bị cáo có được do bán ma túy và 01 điện thoại di động bị cáo sử dụng làm công cụ liên lạc mua bán ma túy. Trả lại cho bị cáo số tiền 300.000 đồng vì không liên quan đến tội phạm. Trả cho Lý Văn Q 01 điện thoại di động bị thu giữ vì không phải là công cụ phạm tội.

[9] Cáo trạng số 25/CT-VKSCL ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, truy tố bị cáo Lương Văn T theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị về tội danh, về hình phạt đối với bị cáo và xử lý vật chứng là có căn cứ.

[10] Về tư cách tham gia tố tụng của ông Linh Văn X, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng có yêu cầu triệu tập người tham gia tố tụng xác định ông Linh Văn X là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Qua tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định ông Linh Văn X chỉ liên quan đến việc cho Lý Văn Q mượn xe, ông Linh Văn X hoàn toàn không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên xác định ông Linh Văn X tham gia tố tụng với vai trò người làm chứng, do đó yêu cầu của Viện kiểm sát không được chấp nhận.

[11] Đối với hành vi mua ma túy mục đích để sử dụng của Lý Văn Q, do không thu được ma túy nên không có đủ căn cứ xem xét xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an huyện Chi Lăng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo đối với Lý Văn Q về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định là có căn cứ.

[12] Đối với hành vi của Lương Văn T tàng trữ trái phép 37 (ba mươi bảy) viên đạn là đạn quân dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Chi Lăng đã chuyển hồ sơ, tài liệu, vật chứng liên quan đến Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn thụ lý theo thẩm quyền. Ngày 01/3/2023, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lương Văn T về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

[13] Đối với hành vi tàng trữ 01 (một) khẩu súng tự chế bắn loại đạn ghém cỡ 12 thuộc danh mục súng săn và 04 (bốn) viên đạn ghém cỡ 12 của Lương Văn

T đã vi phạm điểm c khoản 4 Điều 1 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Chi Lăng đã chuyển hồ sơ vi phạm hành chính của Lương Văn T đến Công an huyện Chi Lăng đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử lý theo thẩm quyền.

[14] Đối với người đàn ông làm nghề lái xe ôm Lương Văn T khai đã mua hộ ma túy tại khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, do không có thông tin cụ thể nên không thể tiến hành điều tra, xác minh là đúng quy định.

[15] Về án phí: Bị cáo Lương Văn T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

[16] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 và điểm a khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự

Căn cứ khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 1 Điều 292; khoản 2 Điều 136; các Điều 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Văn T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 25 tháng 12 năm 2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì ký hiệu số “01” cũ, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,050 gam heroin và các vỏ bao gói (cũ).

- 01 (một) phong bì ký hiệu số “03” cũ, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,474 gam heroin và các vỏ bao gói (cũ).

- 01 (một) hộp nhựa màu vàng hình tròn, có nắp.

- 04 (bốn) xilanh làm bằng nhựa, đã qua sử dụng, loại 03 ml/cc

- 07 (bảy) lọ nước cất Novocain, loại 0,2 ml, đã qua sử dụng.

- 20 (hai mươi) mảnh giấy bạc màu trắng có kích thước 02cm x 02cm.

- 01 (một) chiếc kéo làm bằng kim loại, màu trắng, đã qua sử dụng, trên kéo có chữ Sophia.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- Số tiền 100.000, đồng (một trăm nghìn đồng), trong phong bì được niêm phong ký hiệu số “02”.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu BAVAPEN, đã qua sử dụng, màu đen, có số IMEL 864405333080204, gắn sim có số: 0379410400 và 0394708807.

3.3. Trả lại cho Lương Văn T số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) trong phong bì được niêm phong ký hiệu số “02”.

3.4. Trả cho Lý Văn Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, đã qua sử dụng, có số IMEL 358314/03/429494/9, có gắn sim có số 0375819708.

(Vật chứng lưu giữ tại kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C ngày 30 tháng 3 năm 2023).

4. Về án phí: Bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CQCSĐT Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an huyện Chi Lăng, Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ, Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Hoàng Thế Khuynh